

Vũng Tàu, ngày 18 tháng 04 năm 2014

Số: 07/BB-ĐHĐCĐ

**BIÊN BẢN  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014  
CÔNG TY CỔ PHẦN BỌC ỚNG DẦU KHÍ VIỆT NAM**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 Công ty Cổ phần Bọc ống Dầu Khí Việt Nam khai mạc vào hồi 14h00 ngày 18/04/2014, tại Hội trường Khách sạn Grand, số 02 đường Nguyễn Du, phường 1, Tp. Vũng Tàu.

**I. KHAI MẠC ĐẠI HỘI:**

**1. Thẩm tra tư cách các cổ đông tham dự Đại hội:**

Ông Nguyễn Khắc Thiệp thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, cụ thể như sau:

- Tổng số cổ đông triệu tập là 245 đại biểu, đại diện cho 100% cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông chốt ngày 01/04/2014).

- Tổng số cổ đông tham dự Đại hội trực tiếp và thông qua ủy quyền là 102 cổ đông tương ứng với 20.430.358/21.599.998 cổ phần chiếm 94,58% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2005, Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Bọc ống Dầu Khí Việt Nam, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 của Công ty Cổ phần Bọc ống Dầu Khí Việt Nam có đủ điều kiện để tiến hành họp.

**2. Sau khi lễ chào cờ, cử quốc ca, Ban tổ chức đã tiến hành khai mạc Đại hội, giới thiệu đại biểu tham dự Đại hội.**

**II. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI:**

**1. Bầu Đoàn chủ tịch đại hội gồm 3 người:**

- Ông Bùi Hữu Dương - Chủ tịch Hội đồng quản trị;
- Ông Trần Đức Minh - Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty;
- Ông Bùi Tường Định - Thành viên HĐQT.

Đại hội thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%.

**2. Bầu các ban chức năng:**

Đại hội đã tiến hành bầu các ban chức năng sau:

**2.1 Ban thư ký Đại hội gồm các ông bà sau:**

- Ông Bùi Nhật Vinh - Phó phụ trách phòng Kinh tế Kỹ thuật

- Bà Nguyễn Thị Trúc Giang - Thư ký Hội đồng Quản trị

Đại hội thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%.

## **2.2 Ban kiểm phiếu:**

Bao gồm các ông bà có tên sau:

- Ông Nguyễn Khắc Thiệp – Cố đông Công ty : Trưởng Ban;
- Ông Nguyễn Công Chương – Cố đông Công ty : Thành viên
- Ông Nguyễn Văn Việt – Cố đông Công ty : Thành viên
- Bà Hoàng Thị Kim Hoa – Cố đông Công ty : Thành viên
- Ông Phạm Trọng Lê Nghĩa – CV phòng TCHC : Thành viên

Đại hội thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%.

## **3. Thông qua quy chế làm việc của Đại hội:**

Ông Bùi Hữu Dương thay mặt Đoàn chủ tịch trình bày Quy chế làm việc của Đại hội và xin ý kiến Đại hội.

Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%

## **4. Các nội dung được trình bày, thảo luận và biểu quyết thông qua tại Đại hội:**

1) Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2013 và kế hoạch hoạt động năm 2014.

2) Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014, trong đó các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu như sau:

### **2.1) Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2013:**

- Giá trị sản lượng đạt: 432,69 tỷ đồng.
- Tổng doanh thu đạt: 536,38 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế đạt: 78,24 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế đạt: 58,68 tỷ đồng.

### **2.2) Kế hoạch SXKD năm 2014:**

- Giá trị sản lượng: 985 tỷ đồng.
- Tổng doanh thu: 850 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 112,30 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 87,60 tỷ đồng.
- Nộp ngân sách Nhà nước: 95,70 tỷ đồng.
- Giá trị thực hiện đầu tư: 88,50 tỷ đồng.

3) Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2013 và kế hoạch hoạt động năm 2014.

4) Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2013.

5) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2013 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2014:

**5.1) Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2013:**

Đơn vị tính: Đồng

TT	NỘI DUNG	Kế hoạch 2013	Thực hiện 2013/Phương án đề nghị	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	33.120.000.000	78.247.704.859	Theo BCTC kiểm toán
2	Thuế TNDN	8.280.000.000	19.561.926.214	Theo BCTC kiểm toán
3	Lợi nhuận sau thuế	24.840.000.000	58.685.778.645	Theo BCTC kiểm toán
4	Lợi nhuận tăng năm 2012 theo điều chỉnh KTNN	0	22.218.926.620	Theo BCTC kiểm toán
5	- Trích quỹ Dự phòng tài chính	1.240.000.000	4.050.000.000	=5% LNST
6	- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	3.670.000.000	8.640.000.000	= 3 tháng lương
7	- Thù lao HĐQT, BKS	190.000.000	145.000.000	
8	- Thưởng Ban điều hành	300.000.000	300.000.000	
9	- LN còn lại sau khi trích lập các quỹ	19.440.000.000	67.769.705.265	
10	- Lợi nhuận giữ lại năm trước		1.805.501.969	
11	- Chia cổ tức	19.440.000.000	43.199.996.000	
12	- Lợi nhuận giữ lại		26.375.211.234	
13	Tỷ lệ chia cổ tức/Vốn điều lệ	9%	20%	Chia bằng tiền mặt

- Hình thức chi trả bằng tiền mặt.

- Mỗi 01 cổ phần được chia cổ tức năm 2013 là 2.000 đồng/cổ phần.

**5.2) Kế hoạch lợi nhuận, phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2014:**

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch xây dựng năm 2014
I	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	112,3
II	Thuế thu nhập DN	Tỷ đồng	28,7
III	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	87,6
IV	Phân phối lợi nhuận:	Tỷ đồng	
1	- Trích quỹ Dự phòng tài chính	Tỷ đồng	4,4
	- Trích quỹ Đầu tư phát triển	Tỷ đồng	

2	- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	Tỷ đồng	8,7
3	- Thù lao HĐQT, BKS	Tỷ đồng	0,2
4	- Thưởng Ban điều hành	Tỷ đồng	0,3
5	- Chia cổ tức (20% VDL)	Tỷ đồng	43,2
6	- Lợi nhuận giữ lại	Tỷ đồng	30,8
VI	Tỷ lệ chia cổ tức/ Vốn điều lệ	%	20

6) Phê duyệt tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2013 và phương án chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS năm 2014.

**6.1) Chi trả tiền lương và thù lao HĐQT, BKS năm 2013:**

- Mức chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2013 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 phê chuẩn như sau:

**- Hội đồng quản trị:**

- Chủ tịch HĐQT và thành viên HĐQT hưởng lương chuyên trách theo Quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty
- Thành viên không chuyên trách: 2.500.000 đồng/tháng.

**- Ban kiểm soát:**

- Trưởng ban không chuyên trách: 2.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên không chuyên trách: 1.500.000 đồng/tháng.

- Tổng cộng tiền lương và thù lao HĐQT, BKS năm 2013 đã chi trả:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Họ và tên	Chức danh	Thực hiện năm 2013			Ghi chú
			Tổng số tiền	Trong đó		
				Tiền lương, thưởng từ quỹ lương	Tiền thù lao	
1	Lê Quyết Thắng	Nguyên Chủ tịch HĐQT	468.011.372	468.011.372		Tính từ tháng 01 đến 11/2013
2	Bùi Hữu Dương	Chủ tịch HĐQT	555.757.600	555.757.600		
3	Trần Đức Minh	TV HĐQT, Giám đốc	564.295.472	564.295.472		
4	Bùi Tường Định	TV HĐQT không chuyên trách	30.000.000		30.000.000	
5	Đặng Đình Bính	TV HĐQT không chuyên trách	30.000.000		30.000.000	

6	Đỗ Tấn	TV HĐQT không chuyên trách	25.000.000		25.000.000	Tính từ tháng 03/2013
7	Nguyễn Công Luận	Trưởng BKS không chuyên trách	24.000.000		24.000.000	
8	Lê Thị Phương Hạnh	TV BKS không chuyên trách	18.000.000		18.000.000	
9	Nguyễn Thị Kim Yến	TV BKS không chuyên trách	18.000.000		18.000.000	
1	Lê Quyết Thắng	Nguyên Chủ tịch HĐQT	468.011.372	468.011.372		Tính từ tháng 01 đến 11/2013
	<b>Cộng</b>		<b>1.733.064.444</b>	<b>1.588.064.444</b>	<b>145.000.000</b>	

**Ghi chú:** Chức danh chuyên trách hoặc kiêm nhiệm hưởng lương theo quy chế trả lương của Công ty thì không hưởng thù lao.

**6.2) Phương án chi trả tiền lương, thù lao cho HĐQT và BKS năm 2014:**

Căn cứ vào nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2014 được trình bày tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014, Hội đồng quản trị Công ty đề xuất phương án chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2014 như sau:

**- Hội đồng quản trị:**

+ Chủ tịch HĐQT và thành viên HĐQT chuyên trách hưởng lương chuyên trách theo Quy chế trả lương, trả lương của Công ty;

+ Ủy viên không chuyên trách: 2.500.000 đồng/tháng.

**- Ban kiểm soát:**

+ Trưởng ban không chuyên trách: 2.000.000 đồng/tháng;

+ Thành viên không chuyên trách: 1.500.000 đồng/tháng;

+ Thành viên chuyên trách (nếu có) theo quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty.

- Kế hoạch tiền lương của HĐQT năm 2014 như sau:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Họ và tên	Số người	Kế hoạch năm 2014			Ghi chú
			Tổng số tiền	Trong đó		
				Tiền lương, thưởng từ quỹ lương	Tiền thù lao	
1	Chủ tịch HĐQT	1	585.000.000	585.000.000		
2	Thành viên HĐQT kiêm	1	580.000.000	580.000.000		

	Giám đốc Công ty				
3	Thành viên HĐQT	1	420.000.000	420.000.000	
	<b>Cộng</b>	<b>3</b>	<b>1.585.000.000</b>	<b>1.585.000.000</b>	

Tổng quỹ tiền lương của các Thành viên Hội đồng quản trị sẽ được điều chỉnh tương ứng với kết quả sản xuất kinh doanh thực tế cuối năm.

7) Phương án lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014.

8) Sửa đổi bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty;

9) Thông qua nội dung Hợp đồng chuyển nhượng thửa đất số 79 với diện tích 1.383,5m<sup>2</sup>, tờ bản đồ số 34, đường Nguyễn An Ninh, phường 9, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giữa Tổng Công ty Khí Việt Nam (PV Gas) và Công ty Cổ phần Bọc ống Dầu khí Việt Nam (PV Coating) để xây dựng trụ sở làm việc của PV Coating.

10) Thông qua nội dung Hợp đồng Bọc ống dự án Nam Côn Sơn 2, giai đoạn 1 giữa Công ty Cổ phần Bọc ống Dầu khí Việt Nam với Chi nhánh của Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP - Ban Quản lý Dự án khí Đông Nam Bộ.

11) Đại hội đã nghe ý kiến đóng góp của các cổ đông như sau:

- Cổ đông mã số biểu quyết số 26 (cổ đông Huỳnh Quang Hải ủy quyền)
- Cổ đông mã số biểu quyết số 234 (Công ty cổ phần chứng khoán MB)
- Cổ đông Nguyễn Ngọc Nghĩa, mã số biểu quyết số 105:

Đoàn Chủ tịch đã tiếp thu và trả lời thỏa đáng các ý kiến của cổ đông.

12) Đại hội đã nghe ý kiến đóng góp của Ông Phạm Hồng Lĩnh, đại diện lãnh đạo Tổng Công ty khí Việt Nam.

#### **5. Biểu quyết và bỏ phiếu thông qua các nội dung Đại hội:**

Ông Nguyễn Khắc Thiệp – Trưởng ban kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết các nội dung của Đại hội như sau:

**Nội dung 1: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2013 và kế hoạch hoạt động năm 2014.**

#### ***Kết quả biểu quyết:***

- Tán thành: **20.430.358/20.430.358** cổ phần, chiếm tỷ lệ **100%** số cổ phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không tán thành: **00** cổ phần, chiếm tỷ lệ **00%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không có ý kiến: **00** cổ phần, chiếm tỷ lệ **00%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Nội dung 2:** Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014, trong đó các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu như sau:

***2.1) Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2013:***

- Giá trị sản lượng đạt: 432,69 tỷ đồng.
- Tổng doanh thu đạt: 536,38 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế đạt: 78,24 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế đạt: 58,68 tỷ đồng.

***2.2) Kế hoạch SXKD năm 2014:***

- Giá trị sản lượng: 985 tỷ đồng.
- Tổng doanh thu: 850 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 112,30 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 87,60 tỷ đồng.
- Nộp ngân sách Nhà nước: 95,70 tỷ đồng.
- Giá trị thực hiện đầu tư: 88,50 tỷ đồng.

***Kết quả biểu quyết:***

- Tán thành: **20.430.358/20.430.358** cổ phần, chiếm tỷ lệ **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không tán thành: **00** cổ phần, chiếm tỷ lệ **00%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không có ý kiến: **00** cổ phần, chiếm tỷ lệ **00%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Nội dung 3:** Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2013 và kế hoạch hoạt động năm 2014.

***Kết quả biểu quyết:***

- Tán thành: **20.430.358/20.430.358** cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không tán thành: **00** cổ phần, chiếm tỷ lệ **00%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không có ý kiến: **00** cổ phần, chiếm tỷ lệ **00%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Nội dung 4:** Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2013.

***Kế hoạch biểu quyết:***

- Tán thành: **20.430.358/20.430.358** cổ phần, chiếm tỷ lệ **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Không tán thành: **00** cổ phần, chiếm tỷ lệ **00%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Không có ý kiến: **00** cổ phần, chiếm tỷ lệ **00%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Nội dung 5: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2013 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2014:**

**5.1) Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2013:**

*Đơn vị tính: Đồng*

TT	NỘI DUNG	Kế hoạch 2013	Thực hiện 2013	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	33.120.000.000	78.247.704.859	Theo BCTC kiểm toán
2	Thuế TNDN	8.280.000.000	19.561.926.214	Theo BCTC kiểm toán
3	Lợi nhuận sau thuế	24.840.000.000	58.685.778.645	Theo BCTC kiểm toán
4	Lợi nhuận tăng năm 2012 theo điều chỉnh KTNN	0	22.218.926.620	Theo BCTC kiểm toán
5	- Trích quỹ Dự phòng tài chính	1.240.000.000	4.050.000.000	=5% LNST
6	- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	3.670.000.000	8.640.000.000	= 3 tháng lương
7	- Thù lao HĐQT, BKS	190.000.000	145.000.000	
8	- Thuởng Ban điều hành	300.000.000	300.000.000	
9	- LN còn lại sau khi trích lập các quỹ	19.440.000.000	67.769.705.265	
10	- Lợi nhuận giữ lại năm trước		1.805.501.969	
11	- Chia cổ tức	19.440.000.000	43.199.996.000	
12	- Lợi nhuận giữ lại		26.375.211.234	
13	Tỷ lệ chia cổ tức/Vốn điều lệ	9%	20%	Chia bằng tiền mặt

- Hình thức chi trả bằng tiền mặt.

- Mỗi 01 cổ phần được chia cổ tức năm 2013 là 2.000 đồng/cổ phần.

**5.2) Kế hoạch lợi nhuận, phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2014:**

*Đơn vị tính: Đồng*

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch xây dựng
----	----------	-----	-------------------



			<b>năm 2014</b>
I	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	112,3
II	Thuế thu nhập DN	Tỷ đồng	28,7
III	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	87,6
IV	Phân phối lợi nhuận:	Tỷ đồng	
1	- Trích quỹ Dự phòng tài chính	Tỷ đồng	4,4
	- Trích quỹ Đầu tư phát triển	Tỷ đồng	
2	- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	Tỷ đồng	8,7
3	- Thù lao HĐQT, BKS	Tỷ đồng	0,2
4	- Thưởng Ban điều hành	Tỷ đồng	0,3
5	- Chia cổ tức (20% VDL)	Tỷ đồng	43,2
6	- Lợi nhuận giữ lại	Tỷ đồng	30,8
VI	Tỷ lệ chia cổ tức/ Vốn điều lệ	%	20

***Kết quả biểu quyết:***

- Tán thành: **20.163.753/20.430.358** cổ phần, chiếm tỷ lệ **98.7%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không tán thành: **266.605/20.430.358** cổ phần, chiếm tỷ lệ **1,3%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không có ý kiến: **00** cổ phần, chiếm tỷ lệ **00%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Nội dung 6: Phê duyệt tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2013 và phương án chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2014:**

***6.1) Chi trả tiền lương và thù lao HĐQT, BKS năm 2013:***

- Mức chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2013 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 phê chuẩn như sau:

***- Hội đồng quản trị:***

- + Chủ tịch HĐQT và thành viên HĐQT chuyên trách hưởng lương chuyên trách theo Quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty
- + Thành viên không chuyên trách: 2.500.000 đồng/tháng.

***- Ban kiểm soát:***

- + Trưởng ban không chuyên trách: 2.000.000 đồng/tháng;
- + Thành viên không chuyên trách: 1.500.000 đồng/tháng.

- Tổng cộng tiền lương và thù lao HĐQT, BKS năm 2013 đã chi trả:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Họ và tên	Chức danh	Thực hiện năm 2013			Ghi chú
			Tổng số tiền	Trong đó		
				Tiền lương, thưởng từ quỹ lương	Tiền thù lao	
1	Lê Quyết Thắng	Nguyên Chủ tịch HĐQT	468.011.372	468.011.372		Tính từ tháng 01 đến 11/2013
2	Bùi Hữu Dương	Chủ tịch HĐQT	555.757.600	555.757.600		
3	Trần Đức Minh	TV HĐQT, Giám đốc	564.295.472	564.295.472		
4	Bùi Tường Định	TV HĐQT không chuyên trách	30.000.000		30.000.000	
5	Đặng Đình Bình	TV HĐQT không chuyên trách	30.000.000		30.000.000	
6	Đỗ Tấn	TV HĐQT không chuyên trách	25.000.000		25.000.000	Tính từ tháng 03/2013
7	Nguyễn Công Luận	Trưởng BKS không chuyên trách	24.000.000		24.000.000	
8	Lê Thị Phương Hạnh	TV BKS không chuyên trách	18.000.000		18.000.000	
9	Nguyễn Thị Kim Yên	TV BKS không chuyên trách	18.000.000		18.000.000	
1	Lê Quyết Thắng	Nguyên Chủ tịch HĐQT	468.011.372	468.011.372		Tính từ tháng 01 đến 11/2013
	<b>Cộng</b>		<b>1.733.064.444</b>	<b>1.588.064.444</b>	<b>145.000.000</b>	

**Ghi chú:** Chức danh chuyên trách hoặc kiêm nhiệm hưởng lương theo quy chế trả lương của Công ty thì không hưởng thù lao.

**6.2) Phương án chi trả tiền lương, thù lao cho HĐQT và BKS năm 2014:**

Căn cứ vào nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2014 được trình bày tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014, Hội đồng quản trị Công ty đề xuất phương án chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2014 như sau:

**- Hội đồng quản trị:**

+ Chủ tịch HĐQT và thành viên HĐQT chuyên trách hưởng lương chuyên trách theo Quy chế trả lương, trả lương của Công ty;

+ Ủy viên không chuyên trách: 2.500.000 đồng/tháng.

**- Ban kiểm soát:**

- + Trưởng ban không chuyên trách: 2.000.000 đồng/tháng;
  - + Thành viên không chuyên trách: 1.500.000 đồng/tháng;
  - + Thành viên chuyên trách (nếu có) theo quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty.
- Kế hoạch tiền lương của HĐQT năm 2014 như sau:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Họ và tên	Số người	Kế hoạch năm 2014			Ghi chú
			Tổng số tiền	Trong đó		
				Tiền lương, thưởng từ quỹ lương	Tiền thù lao	
1	Chủ tịch HĐQT	1	585.000.000	585.000.000		
2	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty	1	580.000.000	580.000.000		
3	Thành viên HĐQT	1	420.000.000	420.000.000		
	<b>Cộng</b>	<b>3</b>	<b>1.585.000.000</b>	<b>1.585.000.000</b>		

***Kết quả biểu quyết:***

- Tán thành: **20.430.358/20.430.358** cổ phần, chiếm tỷ lệ **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không tán thành: **00** cổ phần, chiếm tỷ lệ **00%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không có ý kiến: **00** cổ phần, chiếm tỷ lệ **00%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Nội dung 7: Phương án lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014.**

***Kết quả biểu quyết:***

- Tán thành: **20.430.358/20.430.358** cổ phần, chiếm tỷ lệ **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không tán thành: **00** cổ phần, chiếm tỷ lệ **00%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không có ý kiến: **00** cổ phần, chiếm tỷ lệ **00%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Nội dung 8: Sửa đổi bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty.**

***Kết quả biểu quyết:***

- Tán thành: **20.430.358/20.430.358** cổ phần, chiếm tỷ lệ **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không tán thành: **00** cổ phần, chiếm tỷ lệ **00%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không có ý kiến: **00** cổ phần, chiếm tỷ lệ **00%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Nội dung 9:** Thông qua nội dung Hợp đồng chuyển nhượng thửa đất số 79 với diện tích 1.383,5m<sup>2</sup>, tờ bản đồ số 34, đường Nguyễn An Ninh, phường 9, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giữa Tổng Công ty Khí Việt Nam (PV Gas) và Công ty Cổ phần Bọc ống Dầu khí Việt Nam (PV Coating) để xây dựng trụ sở làm việc của PV Coating.

***Kết quả biểu quyết:***

- Tán thành: **1.251.152/3.906.358** cổ phần, chiếm tỷ lệ **32,02%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không tán thành: **2.646.206/3.906.358** cổ phần, chiếm tỷ lệ **67,97%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không có ý kiến: **3.000/3.906.358** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0,067%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Nội dung 10:** Thông qua nội dung Hợp đồng Bọc ống dự án Nam Côn Sơn 2, giai đoạn 1 giữa Công ty Cổ phần Bọc ống Dầu khí Việt Nam với Chi nhánh của Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP - Ban Quản lý Dự án khí Đông Nam Bộ.

***Kết quả biểu quyết:***

- Tán thành: **3.906.358/3.906.358** cổ phần, chiếm tỷ lệ **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không tán thành: **00** cổ phần, chiếm tỷ lệ **00%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không có ý kiến: **00** cổ phần, chiếm tỷ lệ **00%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**6. Các nội dung được thông qua tại Đại hội:**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Bọc ống Dầu Khí Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 30/06/2010 và sửa đổi thông qua ngày 18/45/2013;
- Căn cứ kết quả biểu quyết cho các nội dung trình Đại hội trong mục 5 nêu trên;

**❖ Các nội dung được thông qua tại Đại hội như sau:**

6.1 Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2013 và kế hoạch hoạt động năm 2014.

6.2 Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014, trong đó các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu như sau:

• ***Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2013:***

- Giá trị sản lượng đạt: 432,69 tỷ đồng.
- Tổng doanh thu đạt: 536,38 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế đạt: 78,24 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế đạt: 58,68 tỷ đồng.

• ***Kế hoạch SXKD năm 2014:***

- Giá trị sản lượng: 985 tỷ đồng.
- Tổng doanh thu: 850 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 112,30 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 87,60 tỷ đồng.
- Nộp ngân sách Nhà nước: 95,70 tỷ đồng.
- Giá trị thực hiện đầu tư: 88,50 tỷ đồng.

6.3 Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2013 và kế hoạch hoạt động năm 2014.

6.4 Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2013.

6.5 Phương án phân phối lợi nhuận năm 2013 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2014.

6.6 Phê duyệt tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2013 và phương án chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2014.

6.7 Lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014.

6.8 Sửa đổi bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty

6.9 Nội dung Hợp đồng Bọc ống dự án Nam Côn Sơn 2, giai đoạn 1 giữa Công ty Cổ phần Bọc ống Dầu khí Việt Nam với Chi nhánh của Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP - Ban Quản lý Dự án khí Đông Nam Bộ.

❖ **Các nội dung không được thông qua tại Đại hội như sau:**

Không thông qua nội dung Hợp đồng chuyển nhượng thửa đất số 79 với diện tích 1.383,5m<sup>2</sup>, tờ bản đồ số 34, đường Nguyễn An Ninh, phường 9, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giữa Tổng Công ty Khí Việt Nam (PV Gas) và Công ty Cổ

